

CÔNG TY TNHH PINNACLE TECHNOLOGY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PINNACLE TECHNOLOGY
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PINNACLE TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PINNACLE TECHNOLOGY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502502143

3. Ngày thành lập: 23/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

60/48 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0902497490

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa, môi giới hàng hóa	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (không hoạt động tại trụ sở)	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc và trang thiết bị vệ sinh công nghiệp. Bán buôn thiết bị chống xì, rò rỉ online, chống ăn mòn kim loại	4659(Chính)
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn máy móc và trang thiết bị vệ sinh công nghiệp. Bán buôn thiết bị chống xì rò online, chống ăn mòn kim loại	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại. Bán buôn hoá chất công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở). Bán buôn phân bón	4669
18.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không hoạt động tại trụ sở)	8230
20.	Dịch vụ đóng gói	8292
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý); - Quản lý bất động sản; - Quảng cáo bất động sản; - Môi giới bất động sản; - Quản lý nhà chung cư (trừ đấu giá tài sản)	6820
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
26.	Quảng cáo	7310
27.	Cho thuê xe có động cơ	7710
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
29.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
31.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
32.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
33.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
34.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
35.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (trừ Sản xuất, chế biến bột cá)	1080
36.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
37.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
38.	Sản xuất sợi (không hoạt động tại trụ sở)	1311
39.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392

40.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
41.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
42.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
43.	Sản xuất giày, dép	1520
44.	Sản xuất hoá chất cơ bản (không hoạt động tại trụ sở)	2011
45.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (không hoạt động tại trụ sở)	2012
46.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (trừ sản xuất hóa chất)	2023
47.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
48.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xếp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b; trừ sản xuất ống nhựa)	2220
49.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở)	2592
50.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
51.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
52.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cần, vàng miếng, sung, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; không tồn trữ hóa chất)	4774
53.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
54.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
55.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
56.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
57.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
58.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
60.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển. Logistics (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không). Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229

63.	Chuyển phát	5320
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
65.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
66.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
67.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Cung cấp suất ăn công nghiệp	5629
68.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
69.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
70.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
71.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
72.	Đại lý du lịch	7911
73.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
74.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
75.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp, dân dụng (không hoạt động tại trụ sở). Dịch vụ bảo vệ môi trường, vệ sinh môi trường (không hoạt động tại trụ sở). Dịch vụ diệt côn trùng, chống mối mọt (không hoạt động tại trụ sở). Xông hơi khử trùng vật thể (XNK/phương tiện chuyên chở) (không hoạt động tại trụ sở).	8129
76.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
77.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
78.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
79.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống chống rò rỉ ,chống xì online	3320
80.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
81.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
82.	Thu gom rác thải độc hại	3812
83.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
84.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
85.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
86.	Xây dựng nhà để ở	4101
87.	Xây dựng nhà không để ở	4102
88.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017-ND-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền nhà nước)	4221

89.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
90.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
91.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
92.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
93.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
94.	Phá dỡ	4311
95.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
96.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
97.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
98.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
99.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
100.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
101.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
102.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
103.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, sung, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4773
104.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN MAI AN PHÚC	Việt Nam	83/24/7 Vườn Lài, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	079088035022	

2	LĂNG THỊ HOÀNG TRÚC	Việt Nam	205/59 Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	075190001289	
---	---------------------------	-------------	---	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN MAI ÂN PHÚC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/10/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *079088035022*

Ngày cấp: *10/08/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *83/24/7 Vườn Lài, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *83/24/7 Vườn Lài, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu